

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST

Ngày: 08 - 5 - 2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hồng Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Trần Đình Sang.

Bà: Trần Thị Như Ý.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký TAND thành phố Đồng Hới.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Đồng Hới tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thế Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở TAND thành phố Đồng Hới mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05a/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS ngày 23/4/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **HỒ VĂN M**; sinh năm: 1992, tại Quảng Bình; nơi cư trú: Bản K thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Làm rẫy; dân tộc: Vân Kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Văn T (đã chết); con bà: Hồ Thị B, sinh năm: 1977, hiện làm rẫy và trú tại: Bản K, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; gia đình có 04 anh em, Hồ Văn M là con đầu, chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 26/11/2019 đến nay tại bản K, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn M:** Ông Lê Thanh H - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình. Địa chỉ: Số 117 đường Lý Thường Kiệt, phường Đồng Hải, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Ông Phan Văn T, sinh năm: 1958 (đã chết).

**- Đại diện theo pháp luật của Bị hại Phan Văn T:** Bà: Nguyễn Thị V, sinh năm: 1959 (là vợ của bị hại); trú tại: TDP x, phường Đ, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh: Phan Văn Th, sinh năm: 1983; là con của bị hại; trú tại: TDP x, phường Đ, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

2. Anh Phan Văn N; sinh năm: 1989; là con của bị hại; địa chỉ: Tổ dân phố x, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa

3. Anh Hồ Văn T, sinh năm: 1975; địa chỉ: Bản K, thị trấn N, huyện B, Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

2. Chị Hồ Thị Th; sinh năm: 1999; địa chỉ: Bản K, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Minh Q, sinh năm: 1987; địa chỉ: Phường B, TP. Đ, Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Đặng Xuân T, sinh năm: 1964; địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm: 1987; địa chỉ: Số 48 L, phường H, TP. Đ, Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh Hồ Văn L; sinh năm: 1991; địa chỉ: Bản K, thị trấn N, huyện B, Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Chị Lê Thị Bảo A; sinh năm: 2001; địa chỉ: Thôn 15, xã L, TP. Đồng Hới, Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Anh Nguyễn Trung T, sinh năm: 1973; địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường H, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

7. Anh Hồ Văn V; sinh năm: 2002; địa chỉ: Bản K, thị trấn N, huyện B, Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h 05 phút ngày 24/9/2019, Hồ Văn M không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS 73F1 – xxx.xx chở Hồ Văn Vỹ sinh năm 2002 phía sau lưu thông trên đường Lê Thành Đ theo hướng từ đường Trương P đến đường Lý Thường K. Khi đến trước số nhà 41 đường Lê Thành Đ thuộc tổ dân phố x, phường H đã đâm va với xe mô tô BKS 73K9 - yyyy do ông Phan Văn T điều khiển theo hướng ngược lại (từ đường Lý Thường K đến đường Trương P) gây tai nạn. Hậu quả: ông Phan Văn T bị thương được cấp cứu tại Bệnh viện hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới, đến ngày 25/9/2019 ông T tử vong.

Kết quả giám định pháp y tử thi số 148/TT ngày 22/10/2019 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Ông Phan Văn T tử vong do đa chấn thương, chấn thương sọ não kín, chấn thương ngực kín.

\* *Về hiện trường vụ án:* Hiện trường tai nạn xảy ra trên đường Lê Thành Đ, là đường hai chiều được phân chia bằng vạch sơn màu vàng đứt quãng. Mặt đường được rải nhựa bằng phẳng rộng 7,8 m, từ vạch sơn màu vàng đo vào mép đường

bên phải theo chiều khám nghiệm hướng từ đường Trương P đến đường Lý Thường K rộng 3,76m.

Xác định điểm mốc là tâm cột điện chiếu sáng số 16 bên trái đường Lê Thành Đ, lấy mép đường bên phải đường Lê Thành Đ theo chiều khám nghiệm làm chuẩn, xác định các vị trí như sau:

Số (1) vết phanh để lại trên mặt đường do xe mô tô BKS 73F1 – xxx.xx tạo thành dài 7m, rộng nhất 35 cm có hình vòng cung màu đen xám, điểm đầu vết phanh cách điểm mốc hướng đi đường Trương P là 6,1 m, cách mép đường chuẩn 5,7 m, điểm cuối cách mép đường làm chuẩn 3,55m.

Số (2) vị trí xe mô tô BKS 73F1 – xxx.xx, sau tai nạn xe mô tô nằm ngã nghiêng sang trái, đầu xe quay hướng đi đường Lý Thường K. Tâm trục bánh lốp sau cách điểm cuối vết phanh số 1 là 3,2 m, cách mép đường làm chuẩn là 3,45 m, tâm trục bánh lốp trước cách mép đường làm chuẩn là 2,8m.

Số (3) vị trí xe mô tô BKS 73K9 – yyyy, sau tai nạn xe mô tô nằm ngã nghiêng sang trái, đầu xe quay về hướng đi đường Trương P. Tâm trục bánh lốp trước cách tâm trục bánh lốp sau xe mô tô BKS 73F1 - 353.32 về hướng đi đường Lý Thường K là 0,6 m và cách mép đường làm chuẩn là 3,3 m. Tâm trục bánh lốp sau cách mép đường làm chuẩn là 4,15 m.

Số (4) vị trí vết máu: Trên mặt đường nhựa có đám máu không rõ hình, gồm nhiều vết máu nhỏ kích thước (2,4x0,5)m điểm đầu đám máu (phía đi đường Trương Pháp) cách trục bánh lốp sau xe mô tô BKS 73F1 - 353.32 là 1,3 m và cách mép đường chuẩn là 1,7m. Điểm cuối đám máu (phía đi đường Lý Thường K) cách mép đường làm chuẩn là 3m.

Số (5): Trên mặt đường nhựa có vết cày trượt dài 0,38m rộng nhất 0,1 m điểm đầu cách điểm cuối vết phanh số 1 (hướng đi đường Lý Thường K) là 4,05 m, cách mép đường làm chuẩn là 3,63 m, điểm cuối cách mép đường làm chuẩn là 3,53m nằm ngay dưới gác để chân trước bên trái của xe mô tô BKS 73K9 - yyyy

*\*Dấu vết trên phương tiện:*

Kết luận giám định số 887/GĐ - PC09 ngày 10/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình đã kết luận như sau:

- Đã xảy ra va chạm giữa xe mô tô BKS 73K9 - yyyy với xe mô tô BKS 73F1 – xxx.xx;

- Vành bánh trước, lốp trước, mồm chắn bùn trước của xe mô tô BKS 73K9 – yyyy va chạm với dây công tơ mét, mặt trước dưới cánh mang bên trái, cần số trước, gác chân trước bên trái của xe mô tô BKS 73F1 – xxx.xx theo hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải so với trục chuyển động của xe mô tô BKS 73F1 – xxx.xx;

- Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe mô tô BKS 73K9 - yyyy với xe mô tô BKS 73F1 – xxx.xx khi xảy ra tai nạn.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSĐH-TA ngày 04 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố Hồ Văn M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới phát biểu lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị HĐXX kết tội bị cáo Hồ Văn M theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, m, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của BLHS xử phạt Hồ Văn M từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 tháng; miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo và gia đình của người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tiền cấp cứu, mai táng phí, chi phí xây mộ tổng cộng 85.702.000 đồng; tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bồi thường thêm tiền tổn thất tinh thần cho bố, vợ và các con ông T 30.000.000 đồng đề nghị HĐXX chấp nhận, bị cáo đã bồi thường 14.500.000 đồng buộc bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 101.202.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ xe mô tô BKS 73F1 – xxx.xxx, 01 giấy đăng ký xe mô tô và 01 chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô của chị Hồ Thị Th đề nghị trả lại cho chị Th.

Thu giữ và đã trả lại xe mô tô BKS 73K9 - 5930 cho Phan Văn Th (là con của nạn nhân Phan Văn T) theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa đã trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Việc truy tố xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh ra lớn lên ở vùng kinh tế khó khăn; bị cáo không được học hành không biết chữ, gia đình thuộc hộ nghèo, sau khi tai nạn xảy ra dù hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng đã cố gắng tự nguyện bồi thường được một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt lần đầu phạm tội, là lao động chính trong gia đình, được UBND thị trấn N đề nghị xem xét cho hưởng án treo. Người bị hại cũng có lỗi không đi đúng phần đường, không bật tín hiệu khi rẽ sang hướng khác, có nồng độ cồn trong máu khi tham gia giao thông. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị (các điểm b, m, s khoản 1) đề nghị HĐXX áp dụng thêm điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của BLHS xử phạt mức thấp nhất của khung hình phạt xử phạt Hồ Văn M 30 tháng tù cho hưởng án treo; miễn áp dụng hình phạt bổ sung; miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Hồ Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã nhận thấy sai phạm của mình, rất hối hận, ăn năn xin Hội đồng xét xử chiếu cố giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về nhiệm vụ, thẩm quyền, trình tự thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và

người tham gia tổ tụng khác không có ai có ý kiến khiếu nại; hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với các dấu vết tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án, các tài liệu giám định, các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18h 05 phút ngày 24/9/2019, Hồ Văn M không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn cố ý điều khiển xe mô tô BKS 73F1 – xxx.xx (có dung tích xi lanh 109 cm<sup>3</sup>) lưu thông trên đường Lê Thành Đ theo hướng đường Trương P đi đường Lý Thường K. Khi đến trước số nhà y đường Lê Thành Đ thuộc tổ dân phố x phường H đâm va với xe mô tô BKS 73K9 - yyyy do ông Phan Văn T điều khiển đi ngược chiều gây tai nạn. Hậu quả ông Phan Văn T bị thương được đưa đi cấp cứu ở bệnh viện sau đó tử vong do tai nạn.

Hành vi của Hồ Văn M đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, làm chết 1 người đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015; cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Trong thời gian qua, cả nước nói chung và trên địa bàn thành phố nói riêng tình hình vi phạm và tai nạn giao thông luôn gia tăng đáng báo động do việc thiếu tuân thủ pháp luật của người tham gia giao thông. Hồ Văn M là thanh niên có đầy đủ sức khỏe, nhận thức được mình không đủ điều kiện để điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh trên 50 cm<sup>3</sup> mà vẫn thực hiện việc điều khiển xe mô tô tham gia giao thông dẫn đến gây hậu quả chết người. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ; đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác; làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự và cần áp dụng hình phạt tương xứng mới có đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi nghị án HĐXX cũng xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả cho gia đình người bị hại; bị cáo có nhân thân tốt lần đầu phạm tội, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế khó khăn, trình độ học vấn thấp, không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, gia đình thuộc diện hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng; nạn nhân Phan Văn T trong lúc điều khiển xe mô tô BKS 73K9 - yyyy có sử dụng rượu bia có nồng độ cồn trong máu 4,93 mmol/L, không đi bên phải theo chiều đi của mình đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho

chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta; tạo điều kiện cho bị cáo vừa cải tạo vừa được tham gia lao động, giúp gia đình khắc phục khó khăn và bồi thường thiệt hại.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tổng cộng 85.702.000 đồng, gia đình bị cáo mới bồi thường được 14.500.000 đồng. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại bà Nguyễn Thị V yêu cầu thêm tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho bố, vợ và các con bị hại số tiền 30.000.000 đồng tổng cộng 115.702.000 đồng là có căn cứ chấp nhận; buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền 101.202.000 đồng.

[4] Về xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra cơ quan CSĐT công an thành phố Đồng Hới tạm giữ và đã trả lại đã trả lại xe mô tô BKS 73K9 - yyyy cho anh Phan Văn Th (con của bị hại) là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 106 BLTTHS.

01 xe mô tô BKS 73F1 – xxx.xx, 01 giấy đăng ký xe mô tô và 01 chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô mang tên chị Hồ Thị Th là phương tiện tài sản của chị Th để ở nhà cho bố là ông Hồ Văn T quản lý, Hồ Văn V là con trai tự ý lấy đi và M sử dụng gây tai nạn. Chị Th, ông T không giao xe cho V và M sử dụng nên không phạm tội; cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để trả lại cho chị Hồ Thị Th.

[5] Bị cáo là thành viên hộ nghèo được miễn toàn bộ án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Hồ Văn M phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung 2017;

Xử phạt: Hồ Văn M 3 năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 5 năm thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/5/2020).

Giao bị cáo Hồ Văn M cho UBND thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự: Xử buộc bị cáo Hồ Văn M phải bồi thường tiếp cho gia đình bà Nguyễn Thị V các chi phí, cứu chữa, mai táng, xây mộ, tổn thất tinh thần số tiền: 101.202.000 đồng (*Một trăm linh một triệu hai trăm linh hai nghìn đồng*).

Sau khi án có hiệu lực, kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền còn chưa thi hành xong theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của BLDS tương ứng với thời gian chậm thi hành.

**3. Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Trả lại 01 xe mô tô BKS 73F1 – xxx.xx; 01 giấy đăng ký xe mô tô và 01 chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô mang tên chị Hồ Thị Th cho chị Hồ Thị Th. (Vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới; có đặc điểm, số lượng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an TP. Đồng Hới và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình lập ngày 11/3/2020).

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự, dân sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ Văn M.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- VKSND tỉnh Quảng Bình.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- THA dân sự thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

**Lê Hồng Sơn**

